

Bản án số: 12/ 2022/HS-ST

Ngày: 31 - 3- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thân

Bà Lương Thị Thúy Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022 tại Trụ sở Ủy ban nhân phường Phố Cò thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn L, sinh ngày 04/8/1988, tại: Sông Công - Thái Nguyên; Nơi cư trú: Tổ dân phố Tân Mới, phường Phố Cò, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): lớp 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn Quyết (đã chết) và bà Dương Thị Soát; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Nhung (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2014; Tiền án: không; Tiền sự: có 04 tiền sự: Ngày 21/01/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Sông Công quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng (Quyết định số 02/2020/ QĐ - TA); ngày 03/02/2020, bị cáo bị Công an phường Phố Cò, thành phố Sông Công xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng các loại pháo mà không được phép (Quyết định số 0008494, bị cáo chưa nộp tiền phạt); Ngày 14/9/2021, bị cáo bị Chủ tịch UBND phường Phố Cò, thành phố Sông Công quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường (Quyết định số 16/ QĐ - UBND); Ngày 08/11/2021, bị cáo bị Công an phường Phố Cò, thành phố Sông Công xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 2.000.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản (Quyết định số 0098752, bị cáo chưa nộp tiền phạt). Nhân thân: Ngày 24/4/2008, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 07 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” (Bản

án số 49/2008/HSPT ngày 24/4/2008); Ngày 16/3/2022, bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công truy tố về tội Trộm cắp tài sản (Cáo trạng số 09/CT – VKS ngày 16/3/2022). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2022 đến nay, hiện đang giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

- *Người chứng kiến*: Chị Lê Thị Bích Đ, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ dân phố 4A, phường Phố Cò, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 05/01/2022, Công an phường Phố Cò, thành phố Sông Công làm nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực Tổ dân phố 4A, phường Phố Cò, thành phố Sông Công phát hiện, bắt quả tang thu giữ tại túi áo khoác bên trái Nguyễn Văn L đang mặc 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 01 gói giấy màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng, thu giữ tại túi quần phía sau bên phải của L đang mặc 01 túi nilon bên trong chứa 02 cục chất rắn màu trắng và 01 viên nén màu hồng, thu giữ tại túi quần phía trước bên phải L đang mặc 01 bơm kim tiêm loại 03ml. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa L cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an để làm việc (*bút lục số 32 - 33*).

Tiến hành trưng cầu giám định số chất bột màu trắng và viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn L. Tại Bản kết luận giám định số 168/KL-KTHS ngày 13/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,239 gam. Mẫu viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,098 gam (bút lục số 41).*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L khai bị cáo nghiện chất ma túy từ năm 2016 đến nay. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 05/01/2022, L đi bộ một mình từ nhà đến khu vực cổng Bệnh viện C Thái Nguyên bắt xe bus đi xuống khu vực ngã tư Thanh Xuyên, thị xã Phổ Yên để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, L gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, L không biết tên, tuổi, địa chỉ, mà trước đó L đã mua ma túy của người này, L hỏi “*Còn hàng không*”, ý hỏi mua ma túy, người đàn ông nói “*Còn*”, L đưa cho người này số tiền 500.000 đồng và bảo “*Cho em 400.000 đồng trắng và một viên hồng*” ý là bán cho 400.000 đồng tiền ma túy loại Heroine và 01 viên ma túy tổng hợp. Người này cầm tiền và đưa lại cho L 02 gói nilon, L kiểm tra rồi cất 01 gói vào túi áo khoác và 01 túi vào túi quần phía sau bên phải của L đang mặc. Sau khi mua được ma túy L đi đến bãi đất trống cách vị trí L mua ma túy khoảng 50m, L lấy một phần số chất bột màu trắng ra để sử dụng bằng hình thức tiêm trích. Sau đó, L đi xe bus về khu vực Bệnh

viện C mua 01 bơm kim tiêm loại 3ml cất vào túi quần rồi đi bộ về nhà, khi đi đến khu vực tổ dân phố 4A, phường Phố Cò thì bị Công an phường Phố Cò phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng kiến là chị Lê Thị Bích Đ trong quá trình Công an phường Phố Cò lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Về vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa 0.214 gam Heroine còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong chứa vỏ bao gói mẫu A2; 01 bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong chứa 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu L1 và 02 túi nilon cùng gói giấy; 01 bì niêm phong ký hiệu L2 bên trong chứa 01 xi lanh nhựa loại 3ml đã được chuyển, bảo quản theo quy định về quản lý vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 10/ CT-VKS ngày 16/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo L về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo L mức án từ 18 đến 24 tháng tù; về vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu huỷ 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa 0.214 gam Heroine còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1, 01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong chứa vỏ bao gói mẫu A2, 01 bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong chứa 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu L1 và 02 túi nilon cùng gói giấy, 01 bì niêm phong ký hiệu L2 bên trong chứa 01 xi lanh nhựa loại 3ml; về án phí, đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Bị cáo L không có ý kiến tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng, trong thời gian bị giam giữ bị cáo đã nhận thức được và thấy ăn năn về lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến nội dung sự việc đúng như nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến; biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định.. và các tài liệu chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 05/01/2022, tại khu vực Tổ dân phố 4A, phường Phố Cò, thành phố Sông Công, Nguyễn Văn L đang tàng trữ trái phép 0,239 gam ma túy loại Heroine và 0,098 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an phường Phố Cò phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo L khai mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi tại khu vực ngã tư Thanh Xuyên, thị xã Phổ Yên, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định.

[3] Đánh giá về tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn L:

3.1. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội.

3.2. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo L sinh ra, lớn lên làm lao động tự do tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, mặc dù hiện tại bị cáo không có tiền án, nhưng đang có 04 tiền sự, trong đó 02 tiền sự là bị xử lý hành chính liên quan đến việc nghiện và sử dụng trái phép chất ma túy, 02 tiền sự bị xử phạt tiền về hành vi sử dụng các loại pháo mà không được phép và hành vi trộm cắp tài sản, ngoài ra về nhân thân năm 2008 bị cáo bị Tòa án xử phạt 07 năm tù về tội Cố ý gây thương tích và ngày 16/3/2022, bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công truy tố về tội Trộm cắp tài sản.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo L được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “người phạm tội thành khẩn khai báo” quy

định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án phạt tù và nhiều lần bị xử lý, xử phạt hành chính, ngoài lần phạm tội này, thời điểm hiện tại bị cáo cũng đang bị truy tố về tội Trộm cắp tài sản, trong vụ án này bị cáo cũng chỉ được hưởng duy nhất một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Nên cần thiết xét xử bị cáo bằng hình phạt phạt tù, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù là có căn cứ. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc đến tính chất của vụ án, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, để xét xử bị cáo mức án phạt tù phù hợp.

Trong vụ án này, bị cáo L mua ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân, nên xét không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về việc áp dụng biện pháp ngăn chặn: Trong vụ án này, cần thiết áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

[5] Về vật chứng và đồ vật liên quan trong vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo L còn lại sau giám định, vỏ bì niêm phong, túi nilon cùng gói giấy, xi lanh nhựa,.. là những vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng. Cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo L được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* **Căn cứ:** Các Điều 106, 136, 299, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí, Lệ phí và Nghị quyết số 326/ 2016/ NQ – UBTWQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2022.

* Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Nguyễn Văn L.

2. Về việc áp dụng biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn L 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ: 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa 0,214 gam Heroine còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong chứa vỏ bao gói mẫu A2; 01 bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong chứa 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu L1 và 02 túi nilon cùng gói giấy; 01 bì niêm phong ký hiệu L2 bên trong chứa 01 xi lanh nhựa loại 3ml.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/3/2022 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, nộp vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Nguyễn Văn L, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Sông Công;
- Công an TP. Sông Công;
- Bị cáo;00
- UBND P. Phố Cò, TP. Sông Công;
- (kèm TB Kq XX);
- THA h.sự, d.sự;
- Lưu: H.sơ, H.sự, VT

Dương Văn Phong